

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thọ,

Thưa Bà,
Tôi hân hạnh được biết địa chỉ của Bà, nên
tôi viết thư này gửi đến Bà. Lời đầu thư tôi cầu
xin ân sự Thương đê' xuống với Bà cùng
quý quyến một cuộc sống an lành, Hạnh-
phúc trong mùa Noel và năm mới 1990.

Phân tôi quyết là Sĩ quan Quân lực Việt Nam
công hòa bất thường, ở chiến trường vùng 4
chiến thuật. Giải ngũ năm 1969 cấp 100% + Tài phè năng + Trú cấp Đệ Tam nhân. Sau
biến cố 30/4/1975 tôi năm không di tản, trung
cải tạo ngàn ngày tại trại phước. Mười lăm
năm qua tôi sống trong cuộc đời thâm lặng
Qua cơn mất, như qua địa phương tôi được
xếp vào hàng trực tiếp cầm súng hàng ngày,
chống phá CH + mang n... nhân dân. Do cái
như vũ lý lịch do, nên tôi không tìm thấy
nó trong cái nào từ những ngày cầm quyền
địa phương. Nhà của tôi vẫn vậy, tôi vẫn bị chính
đảng tịch thu. Tiếng lại cuộc sống về con tôi
không có được bằng con, tức hành trình thân
bất thường. Đến tháng 4 năm 1980. Được ban
bê giúp đỡ nên vợ và hai con tôi đã vượt
biên giới Tự Do, hiện sống tại Hoa Chi 'S'.

MC 435 Pulau Bidong Camp Malaysia.

Vợ: Lý Thị Mỹ sinh 12-6-1950 - con trai Nguyễn Lý
Tăng Triên sinh 05-2-1971; con trai Nguyễn Đức Hoàng
Triên sinh 05-2-1974. - Riêng tôi thì xác tận
phê và con gái Nguyễn Lý Thủy An sinh 12-7-1972
vì yểu trển nên không thể tham dự cuộc lễ
hạch đề từ thành nôm đề của Christy Colomb
đánh sống hơng tâm tang: "Nhé nước tay kìa con
quốc quốc - Thường nhá nủ niêng cái giò giò".
Tôi viết thư này đến Bà với hy vọng được Bà tiếp
tay giúp đỡ cho vợ và hai con trai tôi, sống được
đồng cư như các thiếu nhân ty nạn chính trị trước
thành phần quân nhân và việc chức chế độ miền
Nam Việt nam trước đây. Sự đau ai và lòng từ tâm
của Bà là một an ủi lớn lao, làm vơi bớt nỗi
đau thường đau đay đay để nâng lên thân xác tất
người của tôi và nỗi bất hạnh của vợ con tôi
trong quá khứ cũng như hôm nay.

Một lần nữa tôi nguyện xin Bà hãy chúc lành
cho Bà hiền, khỏe mạnh để Bà hoàn thành lý
tưởng cuộc sống TĐĐ đến cho mọi người - Tôi thành
lịch cầu đặt niềm tin và hy vọng, niềm tin vào lòng
từ tâm của Bà đối với chúng tôi.
Kính thư
Nguyễn Chi

TB - Tô Xuyên kêu
- Chờ đợi giai cấp
- Hết thì không còn
- A. quốc gia của Nguyễn Đình Trách
- 1. Chờ đợi của Nguyễn Đình Trách

Tham-chiếu : - MD số 225/TTM/ND ngày 30.4.69

của Bộ Tổng Tham-Mưu.

TR.S. I CHUA/18.6.69/3b
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUẢN TRỊ
ĐƠN VỊ 4 QUẢN TRỊ

XXXXXXXXXX

CHỨNG-CHỈ GIẢI-NGŨ

Số : 13196/DV4/QTNV/QT3/EPQ.

Thieu-Ta PHAM VAN THUAN Chi-Huy-Trưởng Đơn-Vị 4 Quản-Trị.

chứng nhận :

Thieu-Uy TB NGUYEN THE số quân 64/203.476 sinh ngày 1944
tại Thạch-Xa-Thương, Lê-Thuy, Quang-Binh con ông Nguyen - Tu
và bà Lê - thi - My

Nhập ngũ vào QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ngày 15 tháng 02 năm 1965
đã được giải-ngũ ngày 06 tháng 6 năm 1969

Lý do : Miên-dịch vĩnh-viên số 1 cấp dương vĩnh viễn 100% TPN+TCDTN Co cấp dương.

Đương-sự khai về cư-ngụ tại Số 11/60 Cù-Xa Công-Chúc, Long-Khanh, Xuân-Lộc

NOI NHAN :

- Đương-Su
- Họ-số dương su.
- Lưu.



K.B.C 46.85 , ngày 26 Th.6 1969

[Handwritten signature]

Phần ghi chú về vợ con tôi ở Pulau Bistong
- 1/ Lý Thị Mỹ. Sinh 12-6-1950. Vợ
2/ Nguyễn Lý Hồng Tiến Sinh 05.2.1971 Con trai
3/ Nguyễn Đức Hồng Tiến Sinh 25.2.1974 Con trai
Địa chỉ:

MC 435 Pulau Bidong Camp.
Malaysia.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

LONG-KHÁNH

QUẬN XUÂN-LỘC

XÃ XUÂN-LỘC

Số hiệu 477

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỰ

Tên, họ người chồng NGUYỄN - THẾ

Nghề - nghiệp làm ruộng

Sinh ngày Mười bảy tháng bảy năm 1944

Tại Quảng-Bình

Cư - sở tại Xuân-lộc

Tạm - trú tại Xuân-lộc

Tên, họ cha chồng NGUYỄN-TỰ (s) 56 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng LÊ-THỊ-MỸ (s) 53 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ LÝ - THỊ - MỸ

Nghề - nghiệp Học-sinh

Sinh ngày Mười hai tháng Sáu năm 1950

Tại Khánh-An, An-Xuyên

Cư - sở tại An-Xuyên

Tạm - trú tại Xuân-lộc

Tên, họ cha vợ LÝ-VĂN-LẮC (s) 52 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ PHẠM THỊ NHƯỜNG (s) 47 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Mười sáu, tháng mười, năm một ngàn chín

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn - khế trăm sáu mươi chín

Ngày / tháng / năm /

Tại /

Trích lục y bản chính

XUÂN LỘC, ngày 15 tháng 11 năm 1972

Viên - Chữ Hô - Tịch,



NGUYỄN-TĂNG-QUANG

Ngày 21 tháng 01 năm 1973

số 16

Án thừa nhận Quốc - Gia - Nghĩa - Tử

cho Nguyễn-Thế

vô tội

Tòa Biên Hòa xử về

việc hộ trong phiên nhóm tại

phòng nghị-sự ngày 15

tháng 01 năm 1973

gồm có các Ông

Chánh - lý : Nguyễn-Thế

Biện - lý :

Lục - S :

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiếu theo đơn cđ Nguyễn-Thế

xin án thừa nhận Quốc - Gia - Nghĩa - Tử cho con

BỞI CÁC LỄ ẤY

Phán rằng kẻ từ :

1/ Nguyễn-Thế-Đứng Trích, sinh ngày 05-2-1921,

2/ Nguyễn-Thế-Đứng Trích, sinh ngày 12-7-1922 tại Liên Lộc

(Long Phước) 1 con của Nguyễn-Thế và Lý-Thị-Đứng Trích

được thừa nhận là Quốc - Gia - Nghĩa - Tử

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương niên

ở nơi trên

và lược biên án này vào lễ tờ khai sanh nói trên giữ lưu-trữ công-văn
nơi kê trên và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại

Đề Ngân-Kho chịu kết án phí

Án này làm, xử và tuyên tại Phòng Nghị-sự vào ngày, tháng và năm
kê trên

Ghi nhận : niệm và Trước-bạ Miễn-Phí.

Ký tên

Hi 21 tháng 01 năm 1973

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Hi 21 tháng 01 năm 1973

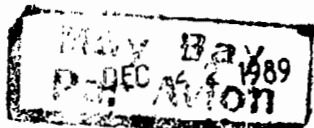
CHÁNH - LỤC - SỰ

Hiệu

Chánh
L.T.Chính

Mauy

From: NGUYỄN THẺ
19A HOÀNG DIỆU
KHU 6-TS'23
KHU XUAN THANH
XUAN LOC
DONG NAI



DEC 22 1989

TO: MS KHUOC MINH THO
PO. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635
U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL